

Số: 69/2026/QĐST-HNGĐ

Nghệ An, ngày 11 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 100/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Sỹ, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Phòng xxx, chung cư BS, khối Vinh Tiến, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An.

Số CCCD: 0400940100xx do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 28/9/2021.

Bị đơn: Chị Lê Linh H, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Phòng xxx, chung cư BS, khối Vinh Tiến, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An.

Số CC: 0401970191xx do Bộ Công an cấp ngày 05/8/2025.

Căn cứ vào Điều 212 Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Sỹ Đ và chị Lê Linh H.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Sỹ Đ và chị Lê Linh H thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Anh Nguyễn Sỹ Đ và chị Lê Linh H có 03 con chung là Nguyễn Lê Bảo L, sinh ngày 06/11/2019; Nguyễn Lê Bảo H, sinh ngày 17/3/2022

và Nguyễn Lê Triều P, sinh ngày 11/10/2024. Anh Nguyễn Sỹ Đ và chị Lê Linh H thống nhất giao cả 03 con chung cho anh Đức được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; chị Hương cấp dưỡng nuôi con chung 6.000.000 đồng/3 con/tháng (2.000.000 đồng/1 con/tháng) tính từ tháng 04/2026 cho đến khi 03 con đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung và khoản nợ chung: Anh Nguyễn Sỹ Đ và chị Lê Linh H tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Sỹ Đ thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0000958 ngày 09/02/2026 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Anh Nguyễn Sỹ Đ đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND Khu vực 1 – Nghệ An;
- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND phường Thành Vinh;
- Lưu HS + VP.

(Đã ký)

Lê Văn Phú

